

Số: 304 /BC-SNN

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 7 năm 2019

**BÁO CÁO CẬP NHẬT TÌNH HÌNH BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Báo cáo đến 16 giờ ngày 05/7/2019)

TT	Đơn vị	Ngày phát hiện bệnh, nghi bệnh đầu tiên	Ngày có ca bệnh cuối cùng	Số thôn có dịch		Số hộ có dịch		Số lợn mắc bệnh, chết và tiêu hủy phát sinh trong ngày báo cáo								Lũy kế mắc bệnh, chết và tiêu hủy đến ngày báo cáo								Trọng lượng tiêu hủy (kg)	Kết quả hoạt động phòng, chống dịch							
				T.kỳ	Lũy kế	T.kỳ	Lũy kế	Số mắc bệnh				Số tiêu hủy				Số mắc bệnh				Số tiêu hủy					Hóa chất (lít)	Vôi bột (tấn)	Chốt kiểm dịch tạm thời	Tổ cơ động				
								Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó											
									Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt		Lợn con	Lợn nái	Đực giống		Lợn thịt	Lợn con	Lợn nái		Đực giống	Lợn thịt	Lợn con									
<b>Tổng cộng</b>		<b>66 xã</b>		<b>6</b>	<b>250</b>	<b>33</b>	<b>731</b>	<b>238</b>	<b>42</b>	<b>1</b>	<b>118</b>	<b>77</b>	<b>238</b>	<b>42</b>	<b>1</b>	<b>118</b>	<b>77</b>	<b>8.382</b>	<b>860</b>	<b>57</b>	<b>5.456</b>	<b>2.009</b>	<b>8.382</b>	<b>860</b>	<b>57</b>	<b>5.456</b>	<b>2.009</b>	<b>460.279</b>	<b>7.121</b>	<b>75</b>	<b>90</b>	<b>3</b>
<b>I</b>	<b>H. Chiêm Hóa</b>	<b>7 xã</b>			<b>16</b>		<b>26</b>											<b>591</b>	<b>24</b>		<b>536</b>	<b>31</b>	<b>591</b>	<b>24</b>		<b>536</b>	<b>31</b>	<b>26.341</b>	<b>522</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	<b>1</b>
1	Vinh Quang	21/5/2019	-		6		10											377	5		372		377	5		372		17.362	198	2,0	2	1
2	Tân Mỹ	28/5/2019			4		9											94	6		79	9	94	6		79	9	2.894	54		1	
3	Yên Nguyên	28/5/2020			2		2											21			21		21			21		1.072	66		1	
4	Tri Phú	29/5/2019			1		2											47	6		41		47	6		41		3.560	45			
5	Phúc Sơn	31/5/2019			1		1											19	2		17		19	2		17		751	48			
6	TT Vĩnh Lộc	05/6/2019			1		1											5	2		3		5	2		3		135	69			
7	Hùng Mỹ	19/6/2019			1		1											28	3		3	22	28	3		3	22	567	42			
<b>II</b>	<b>H. Sơn Dương</b>	<b>21 xã</b>		<b>1</b>	<b>86</b>	<b>4</b>	<b>184</b>	<b>29</b>	<b>1</b>		<b>28</b>		<b>29</b>	<b>1</b>		<b>28</b>		<b>2.719</b>	<b>250</b>	<b>28</b>	<b>1.724</b>	<b>717</b>	<b>2.719</b>	<b>250</b>	<b>28</b>	<b>1.724</b>	<b>717</b>	<b>152.484</b>	<b>784</b>	<b>32,6</b>	<b>33</b>	
1	Thiện Kế	24/5/2019			9		44											679	77		407	195	679	77		407	195	44.726	68	5	2	
2	Sơn Nam	25/5/2019			10	1	13	7	1		6		7	1		6		227	42	1	111	73	227	42	1	111	73	15.327	40	3	1	
3	Văn Phú	30/5/2019			2		4											54	3		51		54	3		51		2.994	100	5	5	
4	Hợp Thành	30/5/2019			2		6											67	6		29	32	67	6		29	32	2.554	5	0,1	1	
5	Hào Phú	31/5/2019			5		7											35	9		20	6	35	9		20	6	2.788	10	0,55	3	
6	Đại Phú	01/6/2019			10		19											222	14		183	25	222	14		183	25	11.721	200	7	1	
7	Ninh Lai	01/6/2019			7		16											231	8	23	166	34	231	8	23	166	34	9.804	15	6	1	

TT	Đơn vị	Ngày phát hiện bệnh, nghi bệnh đầu tiên	Ngày có ca bệnh cuối cùng	Số thôn có dịch		Số hộ có dịch		Số lợn mắc bệnh, chết và tiêu hủy phát sinh trong ngày báo cáo								Lũy kế mắc bệnh, chết và tiêu hủy đến ngày báo cáo								Trọng lượng tiêu hủy (kg)	Kết quả hoạt động phòng, chống dịch							
				T.kỳ	Lũy kế	T.kỳ	Lũy kế	Số mắc bệnh				Số tiêu hủy				Số mắc bệnh				Số tiêu hủy					Hóa chất (lít)	Vôi bột (tấn)	Chốt kiểm dịch tạm thời	Tổ cơ động				
								Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó											
									Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt		Lợn con	Lợn nái	Đực giống		Lợn thịt	Lợn con	Lợn nái		Đực giống	Lợn thịt	Lợn con									
8	Hồng Lạc	04/6/2019		3		3										38	1		25	12	38	1		25	12	942	5					
9	Trung Yên	03/6/2019		3		3										32	1		31		32	1		31		1.495	20	0,20	2			
10	Phú Lương	05/6/2019		3		3										16			16		16			16		546	2					
11	Quyết Thắng	07/6/2019		4		17										173	11		130	32	173	11		130	32	8.628	56	2,0	3			
12	Vĩnh Lợi	08/6/2019		8		17										146	18	2	81	45	146	18	2	81	45	9.566	53	0,90	2			
13	Chi Thiết	08/6/2019		3		6										102	24	1	28	49	102	24	1	28	49	7.388	10		2			
14	Thượng Âm	10/6/2019		1	6	1	7	20			20		20			83	2		81		83	2		81		5.274	45	0,60	2			
15	Tú Thịnh	13/6/2019		3	2	7	2			2		2		2		140	12		96	32	140	12		96	32	9.798	51	0,5	4			
16	Tuân Lộ	17/6/2019		2		2										97	4		58	35	97	4		58	35	3.323	4	0,3	2			
17	Minh Thanh	19/6/2019		1		1										15	3		12		15	3		12		882	2	0,05				
18	Bình Yên	19/6/2019		1		2										10	1		9		10	1		9		543	30	0,05	1			
19	Tam Đa	22/6/2019		1		4										35	3		22	10	35	3		22	10	1.066	6	0,30	1			
20	Vân Sơn	26/6/2019		1		1										17			17		17			17		1.104	2	0,12				
21	Hợp Hòa	01/7/2019		2		2										300	11	1	151	137	300	11	1	151	137	12.015	60	0,90				
<b>III</b>	<b>H. Hàm Yên</b>	<b>9 xã</b>		<b>2</b>	<b>30</b>	<b>7</b>	<b>49</b>	<b>61</b>	<b>8</b>		<b>53</b>		<b>61</b>	<b>8</b>		<b>531</b>	<b>40</b>		<b>450</b>	<b>41</b>	<b>531</b>	<b>40</b>		<b>450</b>	<b>41</b>	<b>23.220</b>	<b>1.717</b>	<b>11,70</b>	<b>3</b>			
1	Đức Ninh	23/5/2019		7		12										146	15		119	12	146	15		119	12	6.033		1,00	1			
2	Thái Sơn	26/5/2019		3	1	5	10	1		9	10	1		9		98	5		83	10	98	5		83	10	4.299			1			
3	Tân Thành	26/5/2019		1		6										97	3		86	8	97	3		86	8	2.261			1			
4	Thái Hòa	31/5/2019		1	6	2	7	9	4		5	9	4		5	43	5		38		43	5		38		3.259						
5	Phù Lưu	04/6/2019		4		4										20			20		20			20		857						
6	Hùng Đức	04/6/2019		4		6										41	3		27	11	41	3		27	11	1.461						
7	Yên Thuận	04/6/2019		2		2										11	1		10		11	1		10		544						
8	Nhân Mục	19/6/2019		1	2	4	6	42	3		39	42	3		39	51	4		47		51	4		47		3.705						
9	TT Tân Yên	24/6/2019		1		1										24	4		20		24	4		20		801						
<b>IV</b>	<b>H. Yên Sơn</b>	<b>15 xã</b>		<b>1</b>	<b>59</b>	<b>18</b>	<b>324</b>	<b>106</b>	<b>17</b>		<b>23</b>	<b>66</b>	<b>106</b>	<b>17</b>		<b>23</b>	<b>66</b>	<b>3.387</b>	<b>406</b>	<b>12</b>	<b>1.918</b>	<b>1.051</b>	<b>3.387</b>	<b>406</b>	<b>12</b>	<b>1.918</b>	<b>1.051</b>	<b>191.420</b>	<b>1.370</b>	<b>22,957</b>	<b>21</b>	
1	Trung Minh	26/5/2019		2		13										98	7		63	28	98	7		63	28	6.099	47	2,252				

TT	Đơn vị	Ngày phát hiện bệnh, nghi bệnh đầu tiên	Ngày có ca bệnh cuối cùng	Số thôn có dịch		Số hộ có dịch		Số lợn mắc bệnh, chết và tiêu hủy phát sinh trong ngày báo cáo								Lũy kế mắc bệnh, chết và tiêu hủy đến ngày báo cáo								Trọng lượng tiêu hủy (kg)	Kết quả hoạt động phòng, chống dịch							
				T.kỳ	Lũy kế	T.kỳ	Lũy kế	Số mắc bệnh				Số tiêu hủy				Số mắc bệnh				Số tiêu hủy					Hóa chất (lít)	Vôi bột (tấn)	Chốt kiểm dịch tạm thời	Tổ cơ động				
								Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó											
									Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt		Lợn con	Lợn nái	Đực giống		Lợn thịt	Lợn con	Lợn nái		Đực giống	Lợn thịt	Lợn con									
2	Hoàng Khai	26/5/2019		6		15										<b>175</b>	29	3	73	70	<b>175</b>	29	3	73	70	7.783	58	0,3000	4			
3	Kim Phú	26/5/2019		24	14	217	<b>81</b>	14		14	53	<b>81</b>	14		14	53	<b>1.446</b>	228	9	531	678	<b>1.446</b>	228	9	531	678	62.589	238	5,00	3		
4	Hùng Lợi	29/5/2019		2		10										<b>186</b>	4		174	8	<b>186</b>	4		174	8	16.436	277	2,070	2			
5	Tiến Bộ	30/5/2019		3		8										<b>93</b>	12		64	17	<b>93</b>	12		64	17	6.499	90	0,35	2			
6	Công Đa	30/5/2019		1		1										<b>16</b>	1		4	11	<b>16</b>	1		4	11	505	10	0,40				
7	Tứ Quận	30/5/2019		4		12										<b>522</b>	40		440	42	<b>522</b>	40		440	42	48.710	90	0,70				
8	Thắng Quân	31/5/2019		7	3	29	<b>24</b>	2		9	13	<b>24</b>	2		9	13	<b>533</b>	45		429	59	<b>533</b>	45		429	59	29.656	113	0,30	2		
9	Nhữ Hán	7/6/2019		2		4										<b>102</b>	12		53	37	<b>102</b>	12		53	37	4.792	79	0,30	4			
10	Thái Bình	9/6/2019		1		1										<b>11</b>	1			10	<b>11</b>	1			10	190	10	0,30	1			
11	Trung Môn	12/6/2019		1		8										<b>90</b>	12		21	57	<b>90</b>	12		21	57	3.443	70	0,15				
12	Chân Sơn	19/6/2019		1		1										<b>1</b>	1				<b>1</b>	1				65	48	0,165				
13	Lang Quán	24/6/2019		2		2										<b>22</b>	4		18		<b>22</b>	4		18		1.081	84	0,100	1			
14	Đội Bình	27/6/2019		1		1										<b>5</b>			5		<b>5</b>			5		102	44	0,050				
15	Nhữ Khê	27/6/2019		1	2	1	2	<b>1</b>	1			<b>1</b>	1			<b>87</b>	10		43	34	<b>87</b>	10		43	34	3.470	112	10,520	2			
<b>V</b>	<b>TP. Tuyên Quang</b>	<b>8 xã</b>		<b>1</b>	<b>37</b>	<b>3</b>	<b>101</b>	<b>40</b>	<b>16</b>	<b>1</b>	<b>12</b>	<b>11</b>	<b>40</b>	<b>16</b>	<b>1</b>	<b>12</b>	<b>11</b>	<b>932</b>	<b>119</b>	<b>17</b>	<b>653</b>	<b>143</b>	<b>932</b>	<b>119</b>	<b>17</b>	<b>653</b>	<b>143</b>	<b>58.910</b>	<b>988</b>	<b>4,955</b>	<b>15</b>	
1	An Tường	28/5/2019		1	7	3	14	<b>40</b>	16	1	12	11	<b>40</b>	16	1	12	11	<b>154</b>	23	1	98	32	<b>154</b>	23	1	98	32	12.459	198	0,50	2	
2	Nông Tiến	31/5/2019		6		20										<b>166</b>	15		118	33	<b>166</b>	15		118	33	7.687	117	0,45	2			
3	Hưng Thành	02/6/2019		5		26										<b>293</b>	45	1	235	12	<b>293</b>	45	1	235	12	19.822	132	1,00				
4	Thái Long	09/6/2019		2		4										<b>40</b>	9		29	2	<b>40</b>	9		29	2	2.260	129	2,00				
5	Tân Hà	10/6/2019		5		6										<b>56</b>	2		46	8	<b>56</b>	2		46	8	3.875	105	0,105				
6	An Khang	10/6/2019		3		12										<b>72</b>	7	15	38	12	<b>72</b>	7	15	38	12	3.509	229	0,50	2			
7	Ỡ La	11/6/2019		7		17										<b>117</b>	13		69	35	<b>117</b>	13		69	35	7.642	78	0,40	9			
8	Minh Xuân	28/6/2019		2		2										<b>34</b>	5		20	9	<b>34</b>	5		20	9	1.656						
<b>VI</b>	<b>Lâm Bình</b>	<b>4 Xã</b>		<b>1</b>	<b>18</b>	<b>1</b>	<b>36</b>	<b>2</b>			<b>2</b>	<b>2</b>			<b>2</b>			<b>124</b>	<b>26</b>	<b>165</b>	<b>15</b>		<b>124</b>	<b>26</b>	<b>5.110</b>	<b>1.591</b>		<b>11</b>	<b>2</b>			
1	Lãng Can	05/6/2019		8		19										<b>86</b>	12		52	22	<b>86</b>	12		52	22	<b>2.530</b>	<b>451</b>					
2	Khuôn Hà	9/6/2019		1	8	1	11	2			2	2			2	<b>44</b>	1		43		<b>44</b>	1		43		1.796	445		1			

TT	Đơn vị	Ngày phát hiện bệnh, nghi bệnh đầu tiên	Ngày có ca bệnh cuối cùng	Số thôn có dịch		Số hộ có dịch		Số lợn mắc bệnh, chết và tiêu hủy phát sinh trong ngày báo cáo								Lũy kế mắc bệnh, chết và tiêu hủy đến ngày báo cáo				Trọng lượng tiêu hủy (kg)	Kết quả hoạt động phòng, chống dịch													
				Số mắc bệnh				Số tiêu hủy				Số mắc bệnh				Số tiêu hủy					Hóa chất (lít)	Vôi bột (tấn)	Chốt kiểm dịch tạm thời	Tổ cơ động										
				Trong đó		Trong đó		Trong đó		Trong đó		Tổng (con)	Trong đó		Tổng (con)	Trong đó																		
				T.kỳ	Lũy kế	T.kỳ	Lũy kế	Tổng (con)	Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt		Lợn con	Tổng (con)		Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt	Lợn con															
3	Thượng Lâm	11/6/2019			1		4													26			26					653	241		3			
4	Xuân Lập	26/6/2019			1		2													9	2		3	4	9	2		3	4	131	68		1	
<b>VII</b>	<b>Na Hang</b>	<b>2 Xã</b>			<b>4</b>		<b>11</b>													<b>57</b>	<b>6</b>		<b>51</b>		<b>57</b>	<b>6</b>		<b>51</b>		<b>2.794</b>	<b>149</b>	<b>0,65</b>	<b>3</b>	
1	Năng Khả	15/6/2019			3		9													49	6		43		<b>49</b>	6		43		2.488	132	0,5	3,0	
2	Yên Hoa	19/6/2019			1		2													8			8		<b>8</b>			8		306	17	0,15		

### 1. Mô tả diễn biến dịch trong ngày:

- Tổng số đã có 66 xã, 250 thôn và 731 hộ chăn nuôi có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Trong kỳ tăng, 6 thôn và 33 hộ. Các xã: Công Đa đã qua 36 ngày, Yên Nguyên qua 38 ngày, Tri Phú 37 ngày, Trung Yên 32 ngày, TT Vĩnh Lộc 30 ngày và Phúc Sơn qua 36 ngày không phát sinh thêm ổ dịch mới.
- Tiếp tục phát hiện lợn dương tính với bệnh Dịch tả Châu Phi; Tiến hành lấy mẫu bệnh phẩm để xác minh Bệnh Dịch tả Châu Phi đối với các điểm mới phát sinh. (Tổng số mẫu đã lấy: 479 mẫu, trong đó: Dương tính: 258 mẫu, âm tính 221 mẫu)

### 2. Nhận định tình hình dịch: Nguy cơ phát sinh, lây lan thêm các ổ dịch mới là rất cao.

### 3. Các biện pháp chỉ đạo:

- **Biện pháp kỹ thuật:** Đã thực hiện việc tiêu hủy toàn bộ số lợn của các hộ chăn nuôi có kết quả dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Thực hiện việc vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường; thành lập các chốt kiểm dịch động vật thực hiện nghiêm túc công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ lợn và giám sát chặt chẽ diễn biến tình hình đàn lợn trên địa bàn tỉnh.

#### - Văn bản chỉ đạo:

+ **Tỉnh ủy Chỉ đạo:** Văn bản số 2872-CV/TU ngày 23/5/2019 của Tỉnh ủy về việc phòng, chống, khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Văn bản số 1725-CV/BTGTU của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

+ **UBND tỉnh chỉ đạo:** Văn bản số 1356/UBND-NLN ngày 21/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc tiếp tục tăng cường phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu phi; Công điện số 02/CD-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh Tuyên Quang; Văn bản số 1452/UBND-NLN ngày 29/5/2019 về việc phòng, chống, khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Văn bản số 1561/UBND-NLN ngày 05/6/2019 về việc tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- **Quyết định công bố dịch:** UBND các huyện, thành phố có ổ dịch mới phát sinh tiến hành các thủ tục công bố Dịch theo quy định của Luật Thú y.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Các thành viên BCĐ PCDB động vật tỉnh theo QĐ 190 (Phối hợp);
- Các Phó giám đốc;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Phòng KH-TC Sở;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Lưu: VT.

**Nguyễn Đại Thành**





Lăng can điều chỉnh lại

